

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BẮC THANH MIỆN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: /UBND-KT

Bắc Thanh Miện, ngày 23 tháng 06 năm 2026

V/v đình chính thời gian giải quyết thủ tục hành chính sau khi cắt giảm được công bố tại Quyết định số 2080/QĐ-UBND ngày 03/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính

Kính gửi:

- Trung tâm Phục vụ hành chính công xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Phòng Kinh tế.

Ngày 15/06/2026, Chủ tịch UBND thành phố ban hành Quyết định số 2241/QĐ-UBND về việc đình chính thời gian giải quyết thủ tục hành chính sau khi cắt giảm được công bố tại Quyết định số 2080/QĐ-UBND ngày 03/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính.

Về việc này, UBND xã Bắc Thanh Miện chỉ đạo như sau:

1. Giao Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.

Thực hiện cập nhật, niêm yết công khai, kịp thời và chính xác thời gian giải quyết thủ tục hành chính đã được đình chính tại Quyết định số 2241/QĐ-UBND ngày 15/06/2026 của Chủ tịch UBND thành phố để người dân và tổ chức dễ dàng tiếp cận, giám sát.

Cập nhật quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở Tài chính theo đúng tiến độ quy định theo Quyết định số 2241/QĐ-UBND. (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

2. Giao Văn phòng HĐND và UBND xã.

Đăng tải danh mục thủ tục hành chính được đính chính thời gian giải quyết tại Quyết định số 2241/QĐ-UBND về đính chính thời gian giải quyết thủ tục hành chính sau khi cắt giảm được công bố tại Quyết định số 2080/QĐ-UBND ngày 03/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính theo quy định. *(Gửi kèm theo Công văn này Quyết định số 2241/QĐ-UBND ngày 15/06/2026 của UBND thành phố).*

3. Giao Phòng Kinh tế.

Cung cấp quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính tại Quyết định số 2241/QĐ-UBND ngày 15/06/2026 của Chủ tịch UBND thành phố để Trung tâm Phục vụ hành chính công xã và Văn phòng HĐND và UBND xã thực hiện niêm yết công khai và đăng tải theo quy định.

UBND xã Bắc Thanh Miện yêu cầu các phòng, ban, đơn vị nghiêm túc thực hiện./.

(Quét mã QR tại Công văn này để tải danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính tại Quyết định số 2241/QĐ-UBND ngày 15/06/2026 của Chủ tịch UBND thành phố).

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND thành phố (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, KT (Quỳnh).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Khổng Quốc Toàn

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐÍNH CHÍNH THỜI GIAN GIẢI QUYẾT
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG CỦA SỞ TÀI CHÍNH
(Kèm theo Quyết định số 2080/QĐ-UBND ngày 3/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI CHÍNH, BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ.

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết theo Quyết định số 2080/QĐ-UBND ngày 03/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố		Thời gian giải quyết sau đính chính	
			Theo quy định	Sau cắt giảm	Theo quy định	Sau cắt giảm
1	1.009645	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	17 ngày làm việc	8,5 ngày làm việc	17 ngày làm việc	16 ngày làm việc
2	1.009646	Thủ tục chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	- 17 ngày làm việc đối với các trường hợp: (1): Điều chỉnh chung (Khoản 2 Điều 53 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP). (2): Điều chỉnh trong trường hợp nhà đầu tư chuyên nhượng một	- 8,5 ngày làm việc đối với các trường hợp: (1): Điều chỉnh chung (Khoản 2 Điều 53 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP). (2): Điều chỉnh trong trường hợp nhà đầu tư chuyên nhượng một	- 17 ngày làm việc đối với các trường hợp: (1): Điều chỉnh chung (Khoản 2 Điều 53 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP). (2): Điều chỉnh trong trường hợp nhà đầu tư chuyên nhượng một	- 16 ngày làm việc đối với các trường hợp: (1): Điều chỉnh chung (Khoản 2 Điều 53 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP). (2): Điều chỉnh trong trường hợp nhà đầu tư chuyên nhượng một

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết theo Quyết định số 2080/QĐ-UBND ngày 03/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố		Thời gian giải quyết sau đính chính	
			Theo quy định	Sau cắt giảm	Theo quy định	Sau cắt giảm
			<p>phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư (Điều 57 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(3): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm (Điều 58 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(4): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư (Điều 59 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(5): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế (Điều 60 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p>	<p>phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư (Điều 57 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(3): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm (Điều 58 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(4): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư (Điều 59 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(5): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế (Điều 60 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p>	<p>phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư (Điều 57 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(3): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm (Điều 58 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(4): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư (Điều 59 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(5): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế (Điều 60 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p>	<p>phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư (Điều 57 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(3): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm (Điều 58 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(4): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư (Điều 59 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(5): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế (Điều 60 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p>

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết theo Quyết định số 2080/QĐ-UBND ngày 03/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố		Thời gian giải quyết sau đính chính	
			Theo quy định	Sau cắt giảm	Theo quy định	Sau cắt giảm
			<p>(6): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư (Điều 61 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(7): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư (Điều 62 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>- 12 ngày làm việc đối với trường hợp:</p> <p>(8) Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án,</p>	<p>(6): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư (Điều 61 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(7): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư (Điều 62 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>- 06 ngày làm việc đối với trường hợp:</p> <p>(8) Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án,</p>	<p>(6): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư (Điều 61 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(7): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư (Điều 62 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>- 12 ngày làm việc đối với trường hợp:</p> <p>(8) Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án,</p>	<p>(6): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư (Điều 61 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(7): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư (Điều 62 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>- 8,5 ngày làm việc đối với trường hợp:</p> <p>(8) Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án,</p>

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết theo Quyết định số 2080/QĐ-UBND ngày 03/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố		Thời gian giải quyết sau đính chính	
			Theo quy định	Sau cắt giảm	Theo quy định	Sau cắt giảm
			trọng tài (Điều 63 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP). - 05 ngày làm việc đối với trường hợp: (9) Điều chỉnh tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư trong trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 28 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP hoặc nhà đầu tư có nhu cầu cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp (Khoản 3 Điều 53 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)	trọng tài (Điều 63 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP). - 2,5 ngày làm việc đối với trường hợp: (9) Điều chỉnh tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư trong trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 28 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP hoặc nhà đầu tư có nhu cầu cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp (Khoản 3 Điều 53 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)	trọng tài (Điều 63 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP). - 05 ngày làm việc đối với trường hợp: (9) Điều chỉnh tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư trong trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 28 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP hoặc nhà đầu tư có nhu cầu cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp (Khoản 3 Điều 53 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)	trọng tài (Điều 63 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP). - 05 ngày làm việc đối với trường hợp: (9) Điều chỉnh tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư trong trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 28 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP hoặc nhà đầu tư có nhu cầu cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp (Khoản 3 Điều 53 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)
3	1.009642	Thủ tục chấp thuận nhà đầu	17 ngày làm việc	8,5 ngày làm việc	17 ngày làm việc	16 ngày làm việc

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết theo Quyết định số 2080/QĐ-UBND ngày 03/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố		Thời gian giải quyết sau đính chính	
			Theo quy định	Sau cắt giảm	Theo quy định	Sau cắt giảm
		tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh				
4	1.009644	Thủ tục điều chỉnh Quyết định chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	17 ngày làm việc	8,5 ngày làm việc	17 ngày làm việc	16 ngày làm việc
5	1.009659	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	17 ngày làm việc	8,5 ngày làm việc	17 ngày làm việc	16 ngày làm việc
6	1.009664	Thủ tục cấp Giấy chứng	<i>- 10 ngày làm việc đối với các trường hợp:</i>	<i>- 05 ngày làm việc đối với các trường hợp:</i>	<i>- 10 ngày làm việc đối với các trường hợp:</i>	<i>- 07 ngày làm việc đối với các trường hợp:</i>

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết theo Quyết định số 2080/QĐ-UBND ngày 03/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố		Thời gian giải quyết sau đính chính	
			Theo quy định	Sau cắt giảm	Theo quy định	Sau cắt giảm
		nhận đăng ký đầu tư	<p>(1): Đối với dự án đầu tư không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (Điều 39 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</p> <p>(4): Đối với dự án thứ cấp trong khu đô thị, khu du lịch, khu sinh thái mà nhà đầu tư nhận chuyển nhượng có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Điều 103 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</p> <p>- 05 ngày làm việc đối với các trường hợp:</p> <p>(2): Đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư và nhà đầu tư đã trúng đấu giá, trúng thầu; dự án đầu tư thuộc diện chấp</p>	<p>(1): Đối với dự án đầu tư không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (Điều 39 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</p> <p>(4): Đối với dự án thứ cấp trong khu đô thị, khu du lịch, khu sinh thái mà nhà đầu tư nhận chuyển nhượng có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Điều 103 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</p> <p>- 2,5 ngày làm việc đối với các trường hợp:</p> <p>(2): Đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư và nhà đầu tư đã trúng đấu giá, trúng thầu; dự án đầu tư thuộc diện chấp</p>	<p>(1): Đối với dự án đầu tư không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (Điều 39 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</p> <p>(4): Đối với dự án thứ cấp trong khu đô thị, khu du lịch, khu sinh thái mà nhà đầu tư nhận chuyển nhượng có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Điều 103 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</p> <p>- 05 ngày làm việc đối với các trường hợp:</p> <p>(2): Đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư và nhà đầu tư đã trúng đấu giá, trúng thầu; dự án</p>	<p>(1): Đối với dự án đầu tư không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (Điều 39 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</p> <p>(4): Đối với dự án thứ cấp trong khu đô thị, khu du lịch, khu sinh thái mà nhà đầu tư nhận chuyển nhượng có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Điều 103 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</p> <p>- 05 ngày làm việc đối với các trường hợp:</p> <p>(2): Đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư và nhà đầu tư đã trúng đấu giá, trúng thầu; dự án đầu tư thuộc diện chấp</p>

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết theo Quyết định số 2080/QĐ-UBND ngày 03/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố		Thời gian giải quyết sau đính chính	
			Theo quy định	Sau cắt giảm	Theo quy định	Sau cắt giảm
			<p><i>thuận nhà đầu tư theo quy định tại khoản 3 Điều 23 Luật Đầu tư và thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Khoản 2 Điều 38 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</i></p> <p><i>(3): Đối với dự án đầu tư không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư nhưng nhà đầu tư có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Khoản 4 Điều 38 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</i></p>	<p><i>thuận nhà đầu tư theo quy định tại khoản 3 Điều 23 Luật Đầu tư và thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Khoản 2 Điều 38 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</i></p> <p><i>(3): Đối với dự án đầu tư không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư nhưng nhà đầu tư có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Khoản 4 Điều 38 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</i></p>	<p><i>thuận nhà đầu tư theo quy định tại khoản 3 Điều 23 Luật Đầu tư và thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Khoản 2 Điều 38 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</i></p> <p><i>(3): Đối với dự án đầu tư không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư nhưng nhà đầu tư có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Khoản 4 Điều 38 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</i></p>	<p><i>thuận nhà đầu tư theo quy định tại khoản 3 Điều 23 Luật Đầu tư và thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Khoản 2 Điều 38 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</i></p> <p><i>(3): Đối với dự án đầu tư không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư nhưng nhà đầu tư có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Khoản 4 Điều 38 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</i></p>
7	1.009647	Thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	<p>- 03 ngày làm việc đối với trường hợp:</p> <p><i>(1): Điều chỉnh dự án đầu tư liên quan đến việc thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư tại Giấy chứng nhận</i></p>	<p>- 1,5 ngày làm việc đối với trường hợp:</p> <p><i>(1): Điều chỉnh dự án đầu tư liên quan đến việc thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư tại Giấy chứng nhận</i></p>	<p>- 03 ngày làm việc đối với trường hợp:</p> <p><i>(1): Điều chỉnh dự án đầu tư liên quan đến việc thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư tại Giấy chứng nhận</i></p>	<p>- 1,5 ngày làm việc đối với trường hợp:</p> <p><i>(1): Điều chỉnh dự án đầu tư liên quan đến việc thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư tại Giấy chứng nhận</i></p>

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết theo Quyết định số 2080/QĐ-UBND ngày 03/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố		Thời gian giải quyết sau đính chính	
			Theo quy định	Sau cắt giảm	Theo quy định	Sau cắt giảm
			<p>đăng ký đầu tư, tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư theo quy định tại khoản 5 Điều 28 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP hoặc nhà đầu tư có nhu cầu cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp (Khoản 1 Điều 56 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</p> <p>- 07 ngày làm việc đối với trường hợp:</p> <p>(2): Điều chỉnh dự án đầu tư không thuộc nội dung quy định tại khoản 1 Điều 56 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP (Khoản 2 Điều 56 Nghị</p>	<p>đăng ký đầu tư, tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư theo quy định tại khoản 5 Điều 28 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP hoặc nhà đầu tư có nhu cầu cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp (Khoản 1 Điều 56 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</p> <p>- 3,5 ngày làm việc đối với trường hợp:</p> <p>(2): Điều chỉnh dự án đầu tư không thuộc nội dung quy định tại khoản 1 Điều 56 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP (Khoản 2 Điều 56 Nghị</p>	<p>đăng ký đầu tư, tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư theo quy định tại khoản 5 Điều 28 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP hoặc nhà đầu tư có nhu cầu cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp (Khoản 1 Điều 56 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</p> <p>- 07 ngày làm việc đối với trường hợp:</p> <p>(2): Điều chỉnh dự án đầu tư không thuộc nội dung quy định tại khoản 1 Điều 56 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP (Khoản 2 Điều 56 Nghị</p>	<p>đăng ký đầu tư, tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư theo quy định tại khoản 5 Điều 28 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP hoặc nhà đầu tư có nhu cầu cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp (Khoản 1 Điều 56 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</p> <p>- 05 ngày làm việc đối với trường hợp:</p> <p>(2): Điều chỉnh dự án đầu tư không thuộc nội dung quy định tại khoản 1 Điều 56 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP (Khoản 2 Điều 56 Nghị</p>

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết theo Quyết định số 2080/QĐ-UBND ngày 03/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố		Thời gian giải quyết sau đính chính	
			Theo quy định	Sau cắt giảm	Theo quy định	Sau cắt giảm
			<p>định số 96/2026/NĐ-CP)</p> <p>- 05 ngày làm việc đối với trường hợp:</p> <p>(3): Điều chỉnh dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 33 Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 63 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</p>	<p>định số 96/2026/NĐ-CP)</p> <p>- 2,5 ngày làm việc đối với trường hợp:</p> <p>(3): Điều chỉnh dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 33 Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 63 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</p>	<p>định số 96/2026/NĐ-CP)</p> <p>- 05 ngày làm việc đối với trường hợp:</p> <p>(3): Điều chỉnh dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 33 Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 63 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</p>	<p>định số 96/2026/NĐ-CP)</p> <p>- 05 ngày làm việc đối với trường hợp:</p> <p>(3): Điều chỉnh dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 33 Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 63 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</p>
8	1.009729	Thủ tục góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp	10 ngày làm việc	05 ngày làm việc	10 ngày làm việc	07 ngày làm việc

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết theo Quyết định số 2080/QĐ-UBND ngày 03/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố		Thời gian giải quyết sau đính chính	
			Theo quy định	Sau cắt giảm	Theo quy định	Sau cắt giảm
9	1.009731	Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	10 ngày làm việc	05 ngày làm việc	10 ngày làm việc	7,5 ngày làm việc
10	1.009736	Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	10 ngày làm việc	05 ngày làm việc	10 ngày làm việc	7,5 ngày làm việc
11	1.009661	Thủ tục thông báo về việc tự quyết định ngừng hoạt động dự án của nhà đầu tư	03 ngày làm việc	1,5 ngày làm việc	03 ngày làm việc	2,5 ngày làm việc
12	1.009662	Thủ tục thông báo về việc tự quyết định chấm dứt hoạt	03 ngày làm việc	1,5 ngày làm việc	03 ngày làm việc	03 ngày làm việc

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết theo Quyết định số 2080/QĐ-UBND ngày 03/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố		Thời gian giải quyết sau đính chính	
			Theo quy định	Sau cắt giảm	Theo quy định	Sau cắt giảm
		động dự án của nhà đầu tư				

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết theo Quyết định số 2080/QĐ-UBND		Thời gian giải quyết sau đính chính	
			Theo quy định	Sau cắt giảm	Theo quy định	Sau cắt giảm
1	1.009748	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế	17 ngày làm việc	8,5 ngày làm việc	17 ngày làm việc	16 ngày làm việc
2	1.009759	Thủ tục chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế	- 17 ngày làm việc đối với các trường hợp: (1): Điều chỉnh chung (Khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 54 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).	- 8,5 ngày làm việc đối với các trường hợp: (1): Điều chỉnh chung (Khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 54 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).	- 17 ngày làm việc đối với các trường hợp: (1): Điều chỉnh chung (Khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 54 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).	- 16 ngày làm việc đối với các trường hợp: (1): Điều chỉnh chung (Khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 54 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết theo Quyết định số 2080/QĐ-UBND		Thời gian giải quyết sau đính chính	
			Theo quy định	Sau cắt giảm	Theo quy định	Sau cắt giảm
			<p>(2): Điều chỉnh trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư (Điều 57 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(3): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm (Điều 58 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(4): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư (Điều 59 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(5): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế</p>	<p>(2): Điều chỉnh trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư (Điều 57 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(3): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm (Điều 58 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(4): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư (Điều 59 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(5): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế</p>	<p>(2): Điều chỉnh trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư (Điều 57 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(3): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm (Điều 58 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(4): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư (Điều 59 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(5): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế</p>	<p>(2): Điều chỉnh trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư (Điều 57 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(3): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm (Điều 58 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(4): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư (Điều 59 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(5): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế</p>

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết theo Quyết định số 2080/QĐ-UBND		Thời gian giải quyết sau đính chính	
			Theo quy định	Sau cắt giảm	Theo quy định	Sau cắt giảm
			<p>(Điều 60 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(6): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư (Điều 61 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(7): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư (Điều 62 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>- 12 ngày làm việc đối với trường hợp:</p> <p>(8): Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án,</p>	<p>(Điều 60 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(6): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư (Điều 61 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(7): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư (Điều 62 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>- 06 ngày làm việc đối với trường hợp:</p> <p>(8): Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài</p>	<p>(Điều 60 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(6): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư (Điều 61 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(7): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư (Điều 62 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>- 12 ngày làm việc đối với trường hợp:</p> <p>(8): Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án,</p>	<p>(Điều 60 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(6): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư (Điều 61 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>(7): Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư (Điều 62 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>- 8,5 ngày làm việc đối với trường hợp:</p> <p>(8) Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài</p>

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết theo Quyết định số 2080/QĐ-UBND		Thời gian giải quyết sau đính chính	
			Theo quy định	Sau cắt giảm	Theo quy định	Sau cắt giảm
			<p>trọng tài (Điều 63 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>- 05 ngày làm việc đối với trường hợp:</p> <p>(9): Điều chỉnh tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư trong trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 28 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP hoặc nhà đầu tư có nhu cầu cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp (Khoản 3 Điều 53 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</p>	<p>(Điều 63 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>- 2,5 ngày làm việc đối với trường hợp:</p> <p>(9): Điều chỉnh tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư trong trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 28 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP hoặc nhà đầu tư có nhu cầu cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp (Khoản 3 Điều 53 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</p>	<p>trọng tài (Điều 63 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>- 05 ngày làm việc đối với trường hợp:</p> <p>(9): Điều chỉnh tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư trong trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 28 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP hoặc nhà đầu tư có nhu cầu cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp (Khoản 3 Điều 53 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</p>	<p>(Điều 63 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).</p> <p>- 05 ngày làm việc đối với trường hợp:</p> <p>(9) Điều chỉnh tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư trong trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 28 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP hoặc nhà đầu tư có nhu cầu cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp (Khoản 3 Điều 53 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)</p>
3	1.009755	Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu kinh tế	17 ngày làm việc	8,5 ngày làm việc	17 ngày làm việc	16 ngày làm việc

